TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂN BÌNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2020/HS-ST
Ngày : 27/3/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đ Thụ

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Liên

Bà Phạm Thị Trịnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiên - Thư ký tòa án nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Trúc Giang - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 30/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Đặng Tuấn D, sinh năm 1983 tại Tp. Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: Phường A, quận B, Tp. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Ánh T (chết) và bà: Đặng Thị T, sinh năm 1958; vợ, con: không có; nhân thân: Bản án số 137/2006/HSST ngày 16/02/2006 Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp giật tài sản"; tiền án: không; tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: 30/12/2019. Có mặt.

2. Huỳnh Việt Đ, sinh năm 1989 tại Quảng Ngãi; nơi đăng ký thường trú: xã C, huyện D, tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Phường E, quận B, Tp. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Huỳnh Tấn S, sinh năm 1966 và bà: Trần Thị H, sinh năm 1968; có vợ: Nguyễn Thị Ái Loan, sinh năm 1993; và 02 con: lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án: không; tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: 31/10/2019. Có mặt.

- *Bị hại*: Chị Lâm Ngọc Kỳ D1, sinh năm 1997, nơi cư trú: Phường G, Quận H, Tp. Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Anh Thiều Quốc H, sinh năm 1991, nơi cư trú: Phường I, Quận K, Tp. Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 31/10/2019, Đặng Tuấn D điều khiển xe gắn máy hiệu Dream, biển số 53R7- 1454 dùng chân đẩy 01 xe máy Honda Vision biển số 68G1-520.65 do Huỳnh Việt Đ điều khiển, khi đến ngã ba Đồng Đ - Trường C, Phường L, quận B thì bị Cảnh sát giao thông kiểm tra giấy tờ. Do không xuất trình được giấy tờ tùy thân nên Cảnh sát giao thông bàn giao Đ cho Công an Phường 12, quận Tân Bình còn D thì cho về lấy giấy tờ.

Tại Cơ quan Công an, Đ khai nhận xe gắn máy hiệu Honda Vision trên là do D và Đ trộm cắp mà có và khai nhận: Do bàn bạc từ trước, khoảng 03 giờ ngày 31/10/2019, Đặng Tuấn D điều khiển xe gắn máy hiệu Sirius biển số 68G1-520.65 chở Huỳnh Việt Đ đi tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đến cửa hàng B'smart, số 92 Bành Văn T, Phường N, quận B, cả hai thấy phía trước có dựng 01 xe gắn máy hiệu Honda Vision, biển số 60B3-348.38 không có người trông coi. Cả hai dừng xe lại, D đứng cảnh giới, còn Đ đi bộ đến, dùng đoản sắt mang theo bẻ khóa xe nhưng không được. Sau đó, Đ dắt xe xuống lòng đường, ngồi lên xe để D điều khiển xe máy Sirius đẩy từ phía sau chạy thoát. Khi đến bãi đất trống đối diện số 93/7 Thoại Ngọc H, phường O, quận P, cả hai đổi biển số xe của hai xe máy cho nhau, rồi để xe máy vừa trộm được lại bãi đất trống, mang xe gắn máy Sirius của D đến tiệm cầm đồ Long P, số 273 Âu C, Phường I, Quận K cầm cố cho anh Thiều Quốc H được 3.000.000 đồng (nhưng không làm hợp đồng cầm cố), đi chơi game bắn cá hết.

Đối với Đặng Tuấn D sau khi được Cảnh sát giao thông cho về thì không mang giấy tờ tùy thân đến mà đến tiệm cầm đồ Long P, đổi biển số 53R7-1454 cho xe gắn máy hiệu Sirius đã cầm cố trước đó, lấy biển số 60B3-348.38 gắn lại vào xe máy hiệu Dream và bán cho một người tên B (không rõ lai lịch). Đến ngày 17/11/2019, D bị Công an Tân Hưng Thuận, Quận 12 kiểm tra phát hiện có sử dụng ma túy nên bị bắt giữ, lập hồ sơ đưa vào cơ sở xã hội Nhị Xuân.

Quá trình điều tra, D và Đ thừa nhận hành vi phạm tội như nêu trên, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Làm việc với anh Thiều Quốc H, chủ tiệm cầm đồ Long P được biết vào sáng 31/10/2019 D và Đ có đến mượn anh 3.000.000 đồng và để lại xe gắn máy hiệu Sirius biển số 60B3-348.38 cho anh. Sau đó, anh tự nguyện giao nộp lại xe gắn máy hiệu Sirius, có gắn biển số 53R7-1454 cho Công an quận Tân Bình và không có yêu cầu gì đối với D và Đ về số tiền 3.000.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 xe gắn máy hiệu Honda Vision, biển số 60B3-348.38 cùng giấy đăng ký xe là tài sản bị chiếm đoạt, kết quả định giá tài sản xe gắn máy trên trị giá 23.000.000 đồng, đã trả lại cho bị hại chị Lâm Ngọc Kỳ D1, chị D1 không có yêu cầu gì thêm.

- 01 xe gắn máy hiệu Sirius gắn biển số 53R7-1454, số khung: RLCS5C6308Y164298, số máy: 5C63164298. Bị cáo D khai nhận cầm cố của một đối tượng không rõ lai lịch trong lúc chơi game bắn cá trước khi bị bắt. Qua xác minh, xe gắn máy có số khung số máy như trên có biển số thật là 77X6-4215 do anh Nguyễn Quang L là chủ sở hữu hợp pháp. Anh L khai anh bị mất xe gắn máy trên tại phường Tân Thành, quận Tân Phú vào ngày 09/9/2019, anh có đến công an phường trình báo sự việc. Công an quận Tân Bình đã có công văn thông báo cho Công an quận Tân Phú để giải quyết theo thẩm quyền.

- 01 USB ghi nhận hình ảnh phạm tội.

- 01 bộ quần áo và 01 đôi dép thu giữ của Đ.

Tại bản cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 17 tháng 02 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Huỳnh Việt Đ, Đặng Tuấn D về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Đ từ 12 tháng đến 18 tháng tù, bị cáo D từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự thì đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo Huỳnh Việt Đ và Đặng Tuấn D, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, bị hại, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết

luận các bị cáo Huỳnh Việt Đ và Đặng Tuấn D đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe gắn máy hiệu Honda Vision trị giá 23.000.000 đồng của chị Lâm Ngọc Kỳ D1, đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi trộm cắp tài sản của các bị cáo là nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội. Nó vừa trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo hộ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác bị pháp luật ngăn cấm và bị trừng trị nhưng do động cơ tham lam nên các bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm một cách liều lĩnh, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Xét nhân thân bị cáo D là xấu, bị cáo đã bị kết án nhưng không lấy làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù thật nghiêm nhằm mục đích giáo dục, cải tạo các bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xem xét tình tiết: các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi và trả lại cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, bị cáo Đ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Đ theo quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; cho bị cáo D theo quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Lâm Ngọc Kỳ D1 đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số tiền 3.000.000 đồng các bị cáo cầm xe cho anh Thiều Quốc H mà có, các bị cáo đã tiêu xài hết và anh H không có yêu cầu các bị cáo bồi thường, Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của anh H.

[5] Về tang vật vụ án:

- 01 USB chứa hình ảnh toàn bộ vụ việc là chứng cứ của vụ án và có thể lưu giữ được trong hồ sơ vụ án nên cần tiếp tục lưu vào hồ sơ vụ án.

- 01 xe gắn máy hiệu Sirius gắn biển số 53R7-1454, số khung: RLCS5C6308Y164298, số máy: 5C63164298, Hội đồng xét xử xét thấy đây là vật chứng của vụ án khác nên cần giao trả Công an quận Tân Bình để giải quyết theo thẩm quyền.

- 01 bộ quần áo và 01 đôi dép thu giữ của bị cáo Đ, Hội đồng xét xử xét thấy đây là những vật không có giá trị và bị cáo Đ không có yêu cầu nhận lại nên tịch thu và tiêu hủy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173 và điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Huỳnh Việt Đ;

Căn cứ khoản 1 Điều 173 và điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đặng Tuấn D;

Căn cứ Điều 106; Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1] Tuyên bố các bị cáo Đặng Tuấn D và Huỳnh Việt Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo: Đặng Tuấn D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 30/12/2019.

Xử phạt bị cáo: Huỳnh Việt Đ 01 (một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 31/10/2019.

[2] Lưu hồ sơ vụ án USB màu xanh lá, hiệu Kingston.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 áo thun ngắn tay màu trắng, 01 quần sọc màu đen và 01 đôi dép màu đen có chữ Boss.

Giao Công an quận Tân Bình 01 xe gắn máy hiệu Sirius gắn biển số 53R7-1454, số khung: RLCS5C6308Y164298, số máy: 5C63164298 để giải quyết theo thẩm quyền.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 212/PNK ngày 03/12/2019 của Công an quận Tân Bình).

[3] Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án.

Nơi nhận:
- Bị cáo, bị hại;
- Người có QL,NV liên quan;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Ngô Đ Thụ